

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST

Ngày: 19/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thanh

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Châu Văn Nhâm

2. Ông Nguyễn Văn Hiếu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Châu Loan - Thư ký Tòa án.

- *Viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 19/5/2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện X, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **20/2020/HSST** ngày 11/02/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **68/2020/QĐXXST-HS** ngày 05/5/2020 đối với bị cáo: **TRẦN VIỆT H**, Sinh năm 1994 tại Quảng Nam; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Trần Quốc S (đã chết) và bà Cao Thị N; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: 03 tiền sự:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPVPHC ngày 02/10/2018, Trần Việt H bị Công an huyện C, tỉnh Quảng Nam xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hình thức: phạt tiền 2.250.000 đồng, H đã chấp hành ngày 11/10/2018.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 84/QĐ-XPVPHC ngày 29/12/2018, Trần Việt H bị Công an thị trấn B, huyện C, tỉnh Quảng Nam xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hình thức: phạt tiền 750.000 đồng, H đã chấp hành ngày 12/9/2019.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 25/01/2019, Trần Việt H bị Công an thị trấn B, huyện C, tỉnh Quảng Nam xử phạt về hành vi Trộm cắp tài sản. Hình thức: phạt tiền 1.500.000 đồng, H đã chấp hành ngày 12/9/2019.

Tiền án: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2012/HSST ngày 12/7/2012, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản 35.310.000 đồng.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2013/HSST ngày 01/02/2013, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Quảng Nam xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 11/2012/HSST ngày 12/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Quảng Nam. Tổng cộng 04 năm tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 11/11/2015.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPVPHC ngày 01/05/2011, Trần Việt H bị Công an huyện C, tỉnh Quảng Nam xử phạt về hành vi xúi giục người khác đánh nhau. Hình thức: phạt tiền 500.000 đồng.

Bắt tạm giam từ ngày 04/5/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh BH, sinh năm: 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp D, xã E, huyện X, tỉnh Đồng Nai

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh NLQ1, sinh năm: 1978 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp F, xã G, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông NLQ2, sinh năm: 1956 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 79A, khu phố I, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/09/2019, bị cáo Trần Việt H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Rxx, màu đen đỏ, biển số 60B2-53123 đi từ thị xã L, tỉnh Bình Thuận về nhà trọ tại thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Trên đường đi, khi đi đến trước nhà ông BH ở ấp D, xã E, huyện X, tỉnh Đồng Nai, bị cáo nhìn thấy nhà ông NLQ1 khóa cửa ngoài, không có người trông coi, bên hông phía sau nhà có một vỏ bình gas màu xám bạc, loại 12kg, nhãn hiệu Hgas nên H nảy sinh ý định trộm cắp vỏ bình gas để sử dụng hết gas bên trong. Để thực hiện ý định, H điều khiển xe mô tô dừng bên hông nhà ông NLQ1 rồi lén lút trộm cắp một vỏ bình gas màu xám bạc, loại 12kg, hiệu Hgas của ông NLQ1 để lên xe mô tô và điều khiển xe mô tô chở vỏ bình gas định tẩu thoát, nhưng khi vừa đi được khoảng 10m thì ông NLQ1 phát hiện.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐG ngày 24/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X kết luận: Giá trị của 01 (một) vỏ bình ga, loại 12kg, nhãn hiệu Hgas đã qua sử dụng là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Vật chứng vụ án: 01 vỏ bình ga loại 12kg nhãn hiệu Hgas, đã sử dụng hết gas bên trong; 01 xe mô tô biển số 60B2- 53123; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 và số tiền 600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSXL ngày 05/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo Trần Việt H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Việt H từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Việt H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/09/2019 tại nhà ông BH thộc ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện X, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Trần Việt H có hành vi lén lút trộm cắp một vỏ bình gas màu xám bạc, loại 12kg, hiệu Hgas của ông BH. Giá trị tài sản mà H đã chiếm đoạt là 200.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo H lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản không quản lý tài sản của mình, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt một vỏ bình gas màu xám bạc, loại 12kg, trị giá 200.000 đồng. Bị cáo đã có tiền sự về tội “Trộm cắp tài sản” lại tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản giá trị dưới hai triệu đồng nên đã cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Việt H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo đang bị bệnh ung thư nướu hàm trên.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không tu chí làm ăn trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Vật chứng vụ án:

- Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave RSX, 60B2- 53123; Quá trình điều tra xác minh được xe do anh NLQ1 đứng tên chủ sở hữu, NLQ1 không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X trả lại cho NLQ1 là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 và số tiền 600.000 đồng thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Công an đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên không xét.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Việt H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Việt H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Việt H: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2020.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Việt H phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, ông BH, anh NLQ1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.X;
- VKSND H.X;
- CCTHADS H.X;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thanh